GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CÁC SỞ

(Về dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập Hành lang bảo về bờ biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

( kèm theo văn bản số 510/TĐBĐB-KTCN ngày 15/10/2018)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu, giải trình** |
| 1 | Sở Xây dựng (văn bản số 3019/SXD-QHKT) | 1. Các đoạn tuyến xác định khu vực thiết lập hành lang cần có kích thước định vị để có cơ sở đánh giá sự ảnh hưởng với công trình xây dựng gần nhất cũng như xác định chiều rộng hành lang bảo vệ bờ biển về  sau. | Các khu vực đề xuất đưa vào dự thảo Danh mục được thể hiện trên bản đồ đã có đầy đủ các thông tin như độ dài tuyến, tọa độ điểm đầu điểm cuối. Chiều rộng các khu vực sẽ được xác định ở các bước sau theo đúng quy định tại Thông tư số  29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016. |
|  |  | 2. Việc Báo cáo đề xuất những khu vực không thiết lập hành lang trên địa bàn tỉnh, trong đó có một số dự án cụ thể (với lý do đã có công trình xây dựng lấn biển được công nhận hoặc kè biển kiên cố); trong thực tế những dự án phù hợp điều kiện như trên khá nhiều. Đồng thời, việc đề xuất cả khu vực Bến Cát – Hồ Tràm không thiết lập hành lang, trong khi hầu hết các dự án đầu tư tại đây là chưa triển khai và thực tế tình trạng xói lở bờ biển tại đây là khá nghiêm trọng. Vì vậy, việc đề xuất những khu vực không thiết lập hành lang cần có sự rà soát, nghiên cứu trên cơ sở hiện trạng, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch ngành liên quan. | * Đơn vị tư vấn đã rà soát theo hiện trạng và các thông tin thu thập để đưa ra các khu vực không thiết lập HLBVBB. Đơn vị tư vấn đã bổ sung, giải thích rõ hơn về những khu vực không thiết lập HLBVBB trong báo cáo đề xuất (cụ thể: phần VI. Những khu vực không thiết lập HLBVBB). * Khu vực Bến Cát – Hồ Tràm kéo dài khoảng 8000m chạy sát bờ biển là các công trình xây dựng hiện hữu đã được công nhận và các dự án đầu tư du lịch đã phê duyệt. Theo Điều 23, khoản 2, mục c của Luật số 82/2015/ QH13 có nêu 1 trong những nguyên tắc thiết lập HLBVBB: *“Bảo đảm tính khoa học, khách quan; hài hòa giữa yêu cầu bảo vệ và phát triển, có tính hiện trạng khai thác, sử dung tài nguyên ở vùng đất ven biển; bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”* nên đơn vị tư   vấn đã đưa khu vực ra khỏi dự thảo Danh mục đề xuất. Ý kiến |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu, giải trình** |
|  |  |  | này trái chiều với ý kiến của Sở Du lịch (ý kiến mà đơn vị tư vấn đã tiếp thu, giải trình lần 1, hiện đang được đăng trên trang Web của Sở TNMT), đơn vị tư vấn thấy cần có thêm ý kiến chỉ  đạo của UBND tỉnh và Sở TNMT do ý kiến này. |
|  |  | 3. Việc Báo cáo đề xuất thiết lập hành lang cho toàn khu vực Côn Đảo (gồm 13 đảo và hầu hết đảo Côn Sơn) là cần thiết; tuy nhiên hiện nay một số khu vực tại các đảo này đang thu hút đầu tư du lịch. Vì vậy việc thiết lập hành lang tại đây cần phải rà soát hiện trạng và các văn bản pháp lý liên quan để tạo điều  kiện thu hút đầu tư tại đây. | Đơn vị tư vấn đã rà soát lại Danh mục theo Luật TNMTBHĐ và Nghị định số 40, đồng thời căn cứ theo ý kiến về dự thảo Danh mục của Ban quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo và UBND Huyện Côn Đảo. Đơn vị tư vấn xin bảo lưu đề xuất của mình đối với dự thảo danh mục cho khu vực Côn Đảo. |
|  |  | 1. Ngoài ra, tại Báo cáo vẫn còn một số vấn đề cần làm rõ như sau:    1. *Trong các khu vực được thiết lập hành lang thực tế có một số dự án đầu tư đã chủ động đầu tư xây dựng hệ thống kè bảo vệ thì việc thiết lập hành lang đi qua các dự án này có cần thiết không?*    2. *Hiện nay có một số dự án đầu tư có quy mô lớn (trong đó có một phần diện tích lấn biển) đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương, trường hợp các dự án này thuộc khu vực thiết lập hành lang thì việc đầu tư xây dựng tại các dự án này được thực hiện như thế nào?* | * 1. Trường hợp chưa xây dựng hệ thống kè và khu vực này nằm trong dự thảo Danh mục và được đề xuất do thời gian vừa qua bị sạt lở hoặc có nguy cơ bị sạt lở, Đơn vị tư vấn đề nghị bảo lưu danh mục.   Trường hợp đã xây dựng kè và khu vực này nằm trong dự thảo Danh mục và chỉ được đề xuất do thời gian vừa qua bị sạt lở hoặc có nguy cơ bị sạt lở, đề nghị Sở Xây dựng cung cấp số liệu cụ thể để Sở Tài nguyên và Môi trường cùng đơn vị tư vấn nghiên cứu, xem xét.   * 1. Theo Điều 25, khoản 1, mục b Luật TNMTBHĐ, việc khai hoang, lấn biển thuộc hoạt động bị hạn chế trong HLBVBB.   Theo Điều 41, khoản 2, Nghị định 40 có nêu rõ: “*Việc khai* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu, giải trình** |
|  |  | *4.3 Các khu vực không được thiết lập hành lang thì việc đầu tư xây dựng tại đây sẽ được quản lý, giám sát như thế nào?* | *hoang, lấn biển, thăm dò khoáng sản, dầu khí chỉ được thực hiện khi có văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ”.*  Mặt khác, đơn vị tư vấn được biết ngày 30/03/2018, Bộ TNMT đã có Công văn số 29/TTr-BTNMT trình Chính phủ về việc đề xuất xây dựng Nghị định của Chính phủ về lấn biển; Ngày 19/04/2018 Văn phòng Chính phủ đã có công văn số 3606/VPCP-NN trả lời BTNMT.  4.3 Không thuộc mục cần giải trình của đơn vị tư vấn. Đề xuất Sở TNMT có ý kiến thêm. |
| 2 | Sở Du lịch (văn bản số 559/SDL-KHNCPT ngày 20/6/2018) | Sở Du lịch đã đề nghị Ban nghiên cứu: “*Loại bỏ các khu vực đã được qui hoạch phát triển du lịch (đã có qui hoạch xây dựng như: Chí linh – Cửa lấp, Long Hải – Phước Hải, Lộc An, Bến Cát – Hồ Tràm, Hồ Cốc – Bình Châu) ra ngoài danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển. Chỉ đưa ra cảnh báo nguy cơ sạt lở để người dân, doanh nghiệp có giải pháp ứng phó”.* | Các khu vực thuộc dự thảo Danh mục đề xuất mà đơn vị tư vấn đưa ra đều dựa trên căn cứ nêu tại Điều 23, mục 1, Luật TNMTBHĐ: “Hành lang bảo vệ bờ biển là dải đất ven biển được thiết lập ở những khu vực cần bảo vệ hệ sinh thái, duy trì giá trị dịch vụ của hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên ở vùng bờ; giảm thiểu sạt lở bờ biển, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với biển” và các quy định tại Nghị định 40, Thông tư 29. Việc Sở Du lịch đề nghị “*Loại bỏ các khu vực đã được qui hoạch phát triển du lịch”,* Đơn vị tư vấn đề xuất như sau:  - Việc đưa các khu vực này ra khỏi danh mục đề xuất, có thể căn cứ theo Điều 23, khoản 2, mục b, Luật TNMTBHĐ “Bảo đảm tính khoa học, khách quan; **hài hòa giữa yêu cầu bảo vệ và phát triển**, có tính đến hiện trạng khai thác, sử dụng tài |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu, giải trình** |
|  |  |  | nguyên ở vùng đất ven biển; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa; bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương”.  - Một trong những căn cứ để đơn vị tư vấn đưa ra đề xuất danh mục là các giá trị tính toán định lượng (theo các công thức thực nghiệm quy định trong Thông tư 29) dựa trên các số liệu đầu vào đa dạng được cung cấp từ Sở du lịch và các Sở ban ngành khác có liên quan. Theo đơn vị tư vấn, sẽ tồn tại rất nhiều những mâu thuẫn về quan điểm bảo vệ hoặc phát triển kinh tế. Việc quyết định loại bỏ hay không cần cấp đủ thẩm  quyền quyết định. |